Ngày soạn: 12/10/2024

Ngày dạy: 14/10/2024

**BÀI 4: MỘT SỐ VẤN ĐỀ PHÁP LÍ VỀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ INTERNET**

Tin học Lớp 9

Thời gian thực hiện: 2 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Hiểu biết cơ bản về pháp luật, đạo đức và văn hoá liên quan đến sử dụng tài nguyên thông tin và giao tiếp trên mạng.

- Tác động tiêu cực của công nghệ kĩ thuật số đối với đời sống con người và xã hội, nêu được ví dụ minh hoạ.

- Nội dung liên quan đến luật Công nghệ thông tin, nghị định về sử dụng dịch vụ Internet, các khía cạnh pháp lí của việc sở hữu, sử dụng và trao đổi thông tin.

- Một số hành vi vi phạm pháp luật, trái đạo đức, thiếu văn hoá khi hoạt động trongmôi trường số thông qua một vài ví dụ.

**2. Năng lực hình thành**

***a. Năng lực Tin học***

*Năng lực B (NLb):* Ứng xử phù hợp trong môi trường số

- Trình bày được một số tác động tiêu cực của công nghệ kĩ thuật số đối với đời sống con người và xã hội, nêu được ví dụ minh hoạ.

- Nêu được một số nội dung liên quan đến luật Công nghệ thông tin, nghị định về sử dụng dịch vụ Internet, các khía cạnh pháp lí của việc sở hữu, sử dụng và trao đổi thông tin.

- Nêu được một số hành vi vi phạm pháp luật, trái đạo đức, thiếu văn hoá khi hoạt động trong môi trường số thông qua một vài ví dụ.

***b. Năng lực chung***

Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Chủ động đề ra kế hoạch, cách thức giải quyết vấn đề, cách thức xử lí các vấn đề phát sinh một cách sáng tạo khi giải quyết vấn đề nhằm đạt được kết quả tốt nhất.

**3. Phẩm chất**

Trách nhiệm:Tự giác đề xuất giả thuyết và lập kế hoạch để giải quyết vấn đề theo giả thuyết đã đặt ra.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học:** Tivi, máy tính giáo viên, phiếu học tập.

**2. Học liệu:** GV chuẩn bị một số tình huống liên quan đến sử dụng tài nguyên thông tin và giao tiếp trên mạng. HS tìm hiểu trước một số hành vi vi phạm pháp luật, trái đạo đức, thiếu văn hoá khi hoạt động trong môi trường số.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu hoạt động:** HS kể được các tác động tiêu cực trong việc sử dụng các dịch vụ internet.

**b. Nội dung:** GV hướng HS đến nội dung bài học.

**c. Sản phẩm:** HS nhận xét theo chủ quan của mình.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- Chuyển giao nhiệm vụ:* GV chia nhóm HS và giao nhiệm vụ hoạt động nhóm.

*- Thực hiện nhiệm vụ:* HS thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi.

*- Báo cáo, thảo luận:* Kết thúc thảo luận, GV cho các nhóm báo cáo kết quả và tổ chức nhận xét đánh giá.

*- Kết luận, nhận định:* Mọi câu trả lời của HS đều được ghi nhận, GV tổng hợp các ý kiến của HS và dẫn dắt vào hoạt động 1 của nội dung hình thành kiến thức.

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Một số tác động tiêu cực của công nghệ kĩ thuật số**

a) Mục tiêu: HS có thể liệt kê một vài tác động tiêu cực của công nghệ kĩ thuật số đối với xã hội.

b) Nội dung: HS đọc đoạn văn bản SGK trang 15, 16 trả lời câu hỏi phần hoạt động 1: Mặt trái của công nghệ kĩ thuật số.

c) Sản phẩm: HS nêu được một số tác động tiêu cực phổ biến như: nghiện Internet, nghiện trò chơi điện tử, bị đánh cắp thông tin,...

d) Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**- Giáo viên yêu cầu HS thảo luận nhóm và đưa ra câu trả lời ở hoạt động 1, SGK trang 15, 16.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**- HS thực hiện hoạt động đọc để tìm hiểu yêu cầu của nhiệm vụ (SGK trang 15, 16). - HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận theo nhóm đôi. Thực hiện yêu cầu của nhiệm vụ trong SGK.- GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS thực hiện khi cần thiết. **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- Giáo viên gọi 2 bạn đại diện 2 nhóm đứng dậy báo cáo kết quả làm việc của nhóm.- GV gọi HS nhóm khác nhận xét, đánh giá.- Dựa vào kiến thức đã tìm hiểu, học sinh làm bài tập củng cố SGK trang 16.**Bước 4: Kết luận, nhận định**- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **1. Một số tác động tiêu cực của công nghệ kĩ thuật số**Ngoài các tác động tích cực công nghệ kĩ thuật số còn có một số tác động tiêu cực lên đời sống con người về xã hội |

**Hoạt động 2: Sử dụng dịch vụ Internet đúng luật**

a) Mục tiêu: Dựa trên các câu hỏi gợi ý, HS có thể hình dung ra việc sử dụng Internet đúng luật.

b) Nội dung: HS đọc đoạn văn bản SGK trang 17, 18, 19 trả lời câu hỏi phần hoạt động 2: Sử dụng dịch vụ Internet đúng luật

c) Sản phẩm: HS trả lời được các phương án A là các hành vi vi phạm pháp luật, phương án B, D là trái đạo đức, thiếu văn hoá.

d) Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**Giáo viên yêu cầu HS thảo luận nhóm và đưa ra câu trả lời ở hoạt động 2, SGK trang 17, 18, 19.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**- HS thực hiện hoạt động đọc để tìm hiểu yêu cầu của nhiệm vụ (SGK trang 17, 18, 19). - HS tiếp nhận nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận theo nhóm đôi. Thực hiện yêu cầu của nhiệm vụ trong SGK.- GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS thực hiện khi cần thiết. **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- Giáo viên gọi 2 bạn đại diện 2 nhóm đứng dậy báo cáo kết quả làm việc của nhóm.- GV gọi HS nhóm khác nhận xét, đánh giá.- Dựa vào kiến thức đã tìm hiểu, học sinh làm bài tập củng cố SGK trang 19.**Bước 4: Kết luận, nhận định**- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **2. Sử dụng dịch vụ Internet đúng luật**- Khi hoạt động trong môi trường số, sử dụng các dịch vụ Internet, người sử dụng cần có trách nhiệm, không vi phạm pháp luật và ứng xử lành mạnh, có văn hóa.- Khi hoạt động trong môi trường số, em cần cẩn trọng, tránh vi phạm bản quyền khi sử dụng dữ liệu, phần mềm và cảnh giác với các giao tiếp trên mạng. Đồng thời khi giao tiếp cũng luôn thể hiện là người có văn hóa, tôn trọng mọi người. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố kiến thức về vấn đề pháp lí về sử dụng dịch vụ internet.

**b. Nội dung:** HS làm bài tập củng cố sgk tr 19.

**c. Sản phẩm:**

1. Đáp án: D.

2. Khi hoạt động trong môi trường số cần tỉnh táo và thận trọng với các đường liên kết. Không truy cập và phát tán liên kết lạ. Nếu được hứa hẹn tặng quà bất thường thì đó là dấu hiệu lừa đảo nên tránh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- Chuyển giao nhiệm vụ:*  GV yêu cầu học sinh thực hiện nhiệm vụ phần luyện tập.

*- Thực hiện nhiệm vụ:* HS ngồi theo nhóm đôi để thảo luận, trao đổi.

*- Báo cáo, thảo luận:* GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS khi cần thiết, HS báo cáo kết quả luyện tập.

*- Kết luận, nhận định:* GV tổ chức cho các học sinh đánh giá.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức để tìm hiểu về vấn đề pháp lí về sử dụng dịch vụ internet.

**b. Nội dung:** Bài tập vận dụng trong sgk tr 19.

**c. Sản phẩm:**

- Điều 12 trong Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 quy định các hành vi bị cấm.

- Điều 5 trong Nghị định số 72/2013/NĐ-CP quy định các hành vi bị cấm.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- Chuyển giao nhiệm vụ:* GV giao bài tập cho HS thực hiện ngoài giờ học trên lớp.

*- Thực hiện nhiệm vụ:* HS gửi sản phẩm qua hòm thư hoặc không gian lưu trữ trên mạng được GV qui định.

*- Báo cáo, thảo luận:* GV tổ chức chia sẻ và đánh giá kết quả làm bài của HS ở thời điểm phù hợp của những tiết học tiếp theo.

*- Kết luận, nhận định:* Giáo viên hận xét, đánh giá chung cho kết quả hoạt động của các em.

**IV. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**a) Bài vừa học**

- Nêu 1 số tác động tiêu cực của công nghệ kĩ thuật số.

- Nêu các hành vi vi phạm pháp luật.

- Sử dụng dịch vụ Internet như thế nào là đúng luật.

**b) Bài sắp học**

- Chia 4 nhóm: Nhóm 1 tìm hiểu phần mềm pha màu.

- Nhóm 2 tìm hiểu phần mềm liên quan tới hóa học

- Nhóm 3 tìm hiểu phần mềm liên quan tới vật lí.

- Nhóm 4 tìm hiểu phần mềm liên quan môn toán học.